

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 179/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2023

V/v mặt hàng gỗ cao su dạng
tấm bản lớn

Kính gửi: Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lời công văn số 2708/HQTPHCM-TXNK ngày 06/10/2022 của Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh báo cáo vướng mắc phân loại mặt hàng ván gỗ cao su ghép, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26/02/2021 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30 tháng 1 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa; phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 09/2019/TT-BTC ngày 15/02/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các Phụ lục của Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Tham khảo nội dung chú giải chi tiết HS 2007 nhóm 44.07 và 44.18;

Hàng hóa theo khai báo ván ghép bằng gỗ cao su được ghép ngang, hàng đã qua xử lý chà nhám, đánh bóng, kích thước 0,765” x 49” x 22 ¼”, 0,765” x 49” x 28 ¼” và ván ghép bằng gỗ cao su được ghép ngang và ghép dọc, hàng đã qua xử lý chà nhám, đánh bóng, kích thước 0,765” x 49” x 34 ½”, 0,765” x 49” x 48 ¼”. Quy đổi đơn vị thì kích thước chiều dày x chiều rộng x chiều dài 0,765” x 49” x 22 ¼” tương đương dày 19mm x rộng 1244mm x dài 565mm.

Kết quả kiểm tra thực tế hàng hóa xác định: ván ghép ngang/ghép ngang và ghép dọc, dạng tấm, bằng gỗ cao su đã bào lạng, đã chà nhám, không có mộng, chưa khoan, đục, không có bản lề chưa bắt vít. Công dụng: đa dụng.

Doanh nghiệp cung cấp quy trình sản xuất; lấy phôi nguyên liệu, bào hai mặt để lựa chất lượng khách hàng yêu cầu, cắt theo quy cách của đơn hàng, đánh finger 2 đầu, lăn keo và ghép dọc, lipsaw, lựa màu, lăn keo ghép ngang tấm lớn theo quy cách đơn hàng, lăn keo và ghép ngang tấm lớn, chà nhám

Tham khảo Công văn số 9365/BTC-CST ngày 01/7/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn đối với mặt hàng tấm gỗ ghép thanh thành tấm, cụ thể “*Mặt hàng tấm gỗ (panel) làm từ các thanh gỗ (kể cả loại đã được ghép theo chiều dọc để làm tăng chiều dài của gỗ như mô tả nhóm 44.07), được tiếp tục ghép theo chiều ngang thành các tấm bản lớn bằng keo và lực ghép, bào bốn mặt, quét keo, trà nhám, tẽ đầu rong*”

cạnh thành tấm gỗ dùng để sản xuất bàn, tủ, giường, cánh tủ... thuộc các nhóm từ 44.18 đến 44.21, thuế suất thuế xuất khẩu 0%”.

Trường hợp mặt hàng xem xét tương tự mặt hàng nêu tại công văn số 9365/BTC-CST ngày 01/7/2009 thì phân loại thuộc nhóm 44.18. Trường hợp mặt hàng xem xét không tương tự mặt hàng nêu tại công văn số 9365/BTC-CST ngày 01/7/2009 thì phân loại theo mặt hàng thực tế.

Theo khai báo và kết quả kiểm tra thực tế thì mặt hàng của doanh nghiệp xuất khẩu được ghép ngang thành tấm bản lớn (dạng tấm có chiều rộng 1244mm). Đối chiếu với công văn số 9365/BTC-CST ngày 01/7/2009 thì mặt hàng ván ghép bằng gỗ cao su trải qua nhiều công đoạn sản xuất ghép nối đầu, ghép dọc, ghép ngang thành tấm bản lớn kích thước dày 19mm x rộng 1244mm x dài 565mm, đã bào láng, đã chà nhám, phù hợp phân loại vào nhóm **44.18** “*Đồ mộc dùng trong xây dựng, kể cả tấm gỗ có lõi xốp, tấm lát sàn đã lắp ghép và ván lợp (shingles and shakes)*”. phân nhóm “- *Loại khác*”, phân nhóm **4418.99** “- - *Loại khác*”, mã số **4418.99.90** “- - - *Loại khác*”

Căn cứ Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/06/2022 của Bộ Tài chính có hiệu lực thực hiện từ ngày 30/12/2022 thì nhóm 44.18 được chi tiết phân nhóm 4418.8x “- *Sản phẩm gỗ kết cấu kỹ thuật*”, phân nhóm 4418.81 “- - *Gỗ ghép nhiều lớp bằng keo (glulam)*”.

Tham khảo chú giải chi tiết HS 2022 nhóm 44.18 giải thích thuật ngữ Engineered structural timber products (Sản phẩm gỗ kết cấu kỹ thuật) và Glue-laminated timber (Gỗ ghép nhiều lớp bằng keo (glulam) như sau:

For the purpose of these subheadings, the term “Engineered structural timber products” applies to product consisting of laminated timber or a combination of wood products, such as timber, laminated venner lumber, plywood or Oriented Strand Board (OSB), to provide greater strength than just sawn timber (heading 44.07). These manufactured products are designed to support the structural load of a building

Glue-laminated timber (Glulam) is a massive structural member constructed of multiple layers of timber that are glued together with the grain of each layer oriented parallel to those of the successive layers

Tạm dịch:

Theo mục đích của các phân nhóm này, thuật ngữ “Sản phẩm gỗ kết cấu kỹ thuật” áp dụng cho sản phẩm bao gồm gỗ nhiều lớp hoặc hỗn hợp các sản phẩm gỗ, chẳng hạn như gỗ, gỗ venner nhiều lớp, gỗ dán hoặc ván dăm định hướng (OSB), để tạo độ bền cao hơn hơn là gỗ xẻ (nhóm 44.07). Những sản phẩm được sản xuất này được thiết kế để hỗ trợ tải trọng kết cấu của tòa nhà

Gỗ ghép nhiều lớp bằng keo (Glulam) là sản phẩm gỗ có cấu trúc được xây dựng từ nhiều lớp gỗ được dán lại với nhau theo thớ của mỗi lớp định hướng song song với thớ của các lớp kế tiếp

Trường hợp doanh nghiệp xuất khẩu mặt hàng gỗ kết cấu kỹ thuật, ghép nhiều lớp bằng keo như mô tả tại Chú giải chi tiết HS 2022 nêu trên thì từ ngày 30/12/2022 (ngày hiệu lực của Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/06/2022 và Thông tư số 72/2022/TT-BTC

ngày 30/11/2022 của Bộ Tài chính) phân loại mặt hàng thuộc nhóm 44.18, phân nhóm 4418.81. Yêu cầu Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh căn cứ thực tế hàng hóa xuất khẩu đối chiếu với mô tả hàng hóa tại Thông tư số 31/2022/TT-BTC để xác định mã số hàng hóa đối với các tờ khai phát sinh từ ngày 30/12/2022.

Tổng cục Hải quan thông báo để Cục Hải quan thành phố Hồ Chí Minh biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT Lưu Mạnh Tường (để báo cáo);
- Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Cục Kiểm định hải quan (để phối hợp);
- Lưu: VT, TXNK-PL-T.Hương (3b).

TL.TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT.CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Đào Thu Hương

